

MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MÔN TIẾNG ANH Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ĐẮK LẮK

• ThS. Lữ Thị Hải Yến (*)

Tóm tắt

Đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) là một trong những khâu then chốt và mang tính quyết định nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học trong giai đoạn hiện nay. Đổi mới PPDH môn tiếng Anh ở Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk đã có những bước tiến đáng kể trong những năm gần đây. Tuy nhiên, vẫn còn những khó khăn và tồn tại cần được giải quyết. Quan điểm dạy học “lấy học sinh làm trung tâm” là những gì mà chúng tôi muốn đề cập trong bài viết này và từ đó mong muốn để ra một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học môn tiếng Anh ở Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk.

Từ khóa: phương pháp dạy học, tiếng Anh, Đắk Lắk

1. Đặt vấn đề

Đổi mới PPDH là một trong những khâu then chốt và mang tính quyết định nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học trong giai đoạn hiện nay. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đã khẳng định: “*Phát triển nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong những yếu tố quyết định sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước. Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế. Trong đó, đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ giảng viên (giảng viên) và cán bộ quản lý là khâu then chốt...*”.

Thực hiện chủ trương này, Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk – nơi đào tạo và bồi dưỡng giáo viên tiểu học và giáo viên trung học cơ sở – trong những năm gần đây, đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận trong việc cải tiến PPDH đối với các môn học nói chung và đặc biệt là môn tiếng Anh. Nhiều giảng viên có hiểu biết sâu sắc về PPDH bộ môn, có kiến thức, kinh nghiệm vững vàng và đạt thành tích cao trong các kỳ thi giảng viên giỏi. Bên cạnh đó, nhờ sự phát triển của công nghệ thông tin, sự đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học của Nhà trường, sự trao đổi về học thuật và chuyên môn thường xuyên của Tổ bộ môn nên việc phát huy sáng kiến trong giảng dạy các học phần kỹ năng tiếng Anh trở nên dễ dàng và hiệu quả hơn rất nhiều.

Tuy nhiên, bên cạnh những nỗ lực đạt được, về phía thầy, vẫn còn tình trạng giảng viên

(*) Khoa Ngoại ngữ – Tin học, Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk.

dạy theo PPDH truyền thống: “ngữ pháp – phiên dịch” hoặc diễn giải các quy tắc ngôn ngữ mà ít rèn luyện các kỹ năng cho sinh viên. Cá biệt có giảng viên chưa nắm được cách tổ chức quy trình dạy học theo phương pháp giao tiếp và chưa thể hiện được vai trò của mình đó là tổ chức, hướng dẫn, giám sát và cố vấn. Về phía trò, đa số sinh viên chưa phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, tích cực trong học tập, còn tiếp thu bài một cách thụ động và ít tham gia vào các hoạt động luyện tập ngôn ngữ.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận về PPDH và đổi mới PPDH môn tiếng Anh

Thuật ngữ *Phương pháp* (Method, Methodology) được giải thích ở rất nhiều cuốn từ điển khác nhau bằng tiếng Anh. Thông thường, *phương pháp* được hiểu là “Cách thức làm một việc gì đó” và “Hệ thống các nguyên tắc và cách thức cụ thể để tiến hành một việc gì đó” [2] và [4].

Phương pháp dạy học (Teaching Method, Teaching Methodology) được hiểu theo hai nghĩa. Đó là các cách thức đơn lẻ áp dụng để dạy học và là một hệ thống bao gồm các nguyên tắc dạy học và cách thức cụ thể tiến hành hoạt động dạy học.

Đã có sự thay đổi và cải tiến PPDH qua nhiều giai đoạn của lịch sử giáo dục. *Phương pháp dạy học với người thầy làm trung tâm* (*Teacher-centred*) hiện nay không còn phù hợp nữa nếu không nói là lạc hậu so với sự bùng nổ của mạng internet và toàn cầu hóa với các nguồn thông tin vô cùng phong phú. Lúc này, vai trò của người thầy cũng như người học đã thay đổi. Thầy không còn là nguồn thông tin duy nhất và càng không phải là phương tiện thông tin duy nhất nữa. Người học có thể tiếp cận thông tin từ rất nhiều nguồn khác nhau: báo chí, sách, các phương tiện nghe nhìn hay một khối lượng đồ sộ tài liệu từ internet. *Quan điểm dạy học mới lấy người học làm trung tâm* (*Student-centered*) ra đời và phát triển mạnh nửa cuối thế kỷ XX ở các nước phương Tây cho đến nay, đã được chứng minh là hiệu quả trong việc phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của người học qua nhiều công trình nghiên cứu thế giới.

Thực chất của đổi mới PPDH là “*lấy người học làm trung tâm*” (*Student-centered*) nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của người học. Nói cách khác, mọi hoạt động dạy học đều hướng đến người học: về nhận thức, trình độ, nhu cầu, môi trường học tập, mục tiêu và hứng thú. Về mặt phương pháp, nhìn chung các hoạt động dạy học có thể quy về 5 nhóm sau:

Phát vấn (Questioning): Người dạy đưa ra một hệ thống câu hỏi trong quá trình dạy học để người học suy nghĩ và trả lời như khi thi hoặc kiểm tra.

Giảng giải (Explaining): Người dạy giải thích vấn đề cho người học bằng nhiều hình thức khác nhau. *Diễn giảng (Lecturing)* là một dạng phổ biến của nhóm này.

Làm mẫu (Modeling): trong việc dạy tiếng Anh, người dạy thường xuyên thực hiện thủ pháp này, nhất là trong rèn luyện kỹ năng Nói và Viết.

Phối hợp tương tác (Collaborating): Người dạy tổ chức người học hoạt động theo cặp, nhóm để có sự tương tác lẫn nhau giữa người học.

Trình diễn (Demonstrating): Người dạy dùng các phương tiện nghe-nhìn như đèn chiếu, máy vi tính, máy chiếu... để truyền đạt có hiệu quả hơn nội dung dạy học.

Ngoài ra, hiện nay còn có cách dạy học qua mạng internet máy tính. Cách dạy online này gồm có email, thảo luận nhóm, hội thảo hay hội nghị từ xa (Video conferencing), đọc tài liệu, giáo trình, các nguồn tài nguyên dữ liệu...

2.2. Thực tiễn quản lý việc đổi mới PPDH môn tiếng Anh ở Trường Cao đẳng Sư phạm Đăk Lăk

2.2.1. Thực trạng nhận thức về đổi mới PPDH môn tiếng Anh

Đổi mới PPDH phải bắt đầu từ khâu đổi mới nhận thức. Đổi mới PPDH chỉ có thể bắt đầu và phát triển bền vững, đem lại hiệu quả cao bằng ý thức trách nhiệm cao và ngọn lửa nhiệt tình, lòng say mê nghề nghiệp của người dạy. Có được tinh thần trách nhiệm và lòng yêu nghề sâu sắc ấy mới là động lực giúp người giảng viên vượt khó, toàn tâm toàn ý với việc thiết kế bài dạy cũng như nảy sinh sáng tạo.

Bảng 1. Nhận thức về sự cần thiết đổi mới PPDH môn tiếng Anh

| TT | Đối tượng điều tra | Số lượng | Rất cần thiết | | Cần thiết | | Ít cần thiết | | Không cần thiết | |
|----|----------------------|----------|---------------|------|-----------|------|--------------|----|-----------------|----|
| | | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 1 | Cán bộ quản lý Khoa | 2 | 2 | 100 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 2 | Tổ trưởng BM | 2 | 1 | 50 | 1 | 50 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Giảng viên tiếng Anh | 8 | 3 | 37,5 | 3 | 37,5 | 2 | 25 | 0 | 0% |

Đa số giảng viên nhận thức đúng đắn về sự cần thiết phải đổi mới PPDH. Tuy nhiên, còn có giảng viên cho rằng, việc đổi mới PPHD làm mất nhiều thời gian chuẩn bị nhưng hiệu quả mang lại không cao; việc đổi mới PPDH môn tiếng Anh hiện tại ít cần thiết vì HS học quá yếu. Khi giảng viên chia tổ, nhóm, sử dụng nhiều đồ dùng dạy học, chỉ tạo điều kiện cho các em yếu kém lười học hơn và mất nhiều thời gian hơn. Một số giảng viên lại quan niệm rằng, hiện nay phương pháp diễn giảng truyền thống đã lỗi thời. Đổi mới PPDH là phải luôn luôn dạy trên powerpoint trong mọi tiết học và môn học, là khi không dạy trên máy chiếu bằng powerpoint là còn theo phương pháp cũ. Đây là cách hiểu chưa đúng. Vấn đề then chốt là trong điều kiện cụ thể về mục tiêu, đặc trưng bộ môn, đối tượng (số lượng, trình độ, nhu cầu), cơ sở vật chất có sẵn mà giảng viên áp dụng trong từng bài học như thế nào cho hiệu quả.

2.2.2. Thực trạng quản lý việc đổi mới PPDH môn tiếng Anh

Bảng 2. Thực trạng đổi mới PPDH của giảng viên tiếng Anh

| Nội dung | Mức độ thực hiện | | | | | | | |
|---|-------------------------|----------|------------|----------|-----------|----------|------------|----------|
| | Tốt | | Khá | | TB | | Yếu | |
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 1. Kỹ năng soạn giảng theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động nhằm phát triển khả năng giao tiếp tiếng Anh của sinh viên. | 4 | 33,3 | 5 | 41,7 | 3 | 25 | 0 | 0 |
| 2. Sử dụng PPDH phù hợp với đặc trưng bộ môn, phù hợp với nội dung bài dạy. | 3 | 25 | 4 | 33,3 | 3 | 25 | 2 | 16,7 |
| 3. Vận dụng đa dạng các thủ thuật dạy học và kết hợp tốt các phương pháp trong cùng một tiết dạy. | 2 | 16,7 | 3 | 25 | 6 | 50 | 1 | 8,3 |
| 4. Tổ chức lồng ghép các trò chơi trong giờ học môn tiếng Anh nhằm gây hứng thú học tập cho sinh viên. | 1 | 8,3 | 2 | 16,7 | 4 | 33,3 | 5 | 41,7 |
| 5. Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại (các thiết bị nghe nhìn, online, internet...) | 5 | 41,7 | 4 | 33,3 | 2 | 16,7 | 1 | 8,3 |
| 6. Tham gia các lớp tập huấn về đổi mới PPDH và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ. | 1 | 8,3 | 2 | 16,7 | 6 | 50 | 3 | 25 |
| 7. Kỹ năng ra đề thi bằng phương pháp trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận. | 4 | 33,3 | 5 | 41,7 | 3 | 25 | 0 | 0 |
| 8. Khả năng quản lý và tổ chức các hoạt động học tập cho sinh viên. | 3 | 25 | 4 | 33,3 | 5 | 41,7 | 0 | 0 |

Việc đổi mới PPDH trước tiên phải gắn liền với khâu cải tiến việc soạn giảng. Hầu hết, giảng viên có đầu tư cao trong soạn giảng, nhưng vẫn còn giảng viên soạn giáo án theo hướng truyền thống, mang tính đối phó, chưa cố gắng tìm tòi khai thác nội dung bài học để phát huy tính chủ động học tập của sinh viên. Giáo án qua các năm còn rập khuôn, nghèo nàn về cả nội dung và hình thức, ít có sự đổi mới và cải tiến qua các năm học.

Nhìn chung, đội ngũ giảng viên còn ít tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn và dài hạn về PPDH, việc này mới chỉ tập trung ở đội ngũ tổ trưởng, lãnh đạo Khoa. Việc lập kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng về kỹ năng sử dụng PPDH mới và các lớp dạy tin học cho giảng viên nhằm giúp họ tiếp cận với công nghệ thông tin cải tiến cách soạn giáo án, khai thác mạng internet chưa được triển khai thường xuyên.

PPDH của giảng viên chưa gợi mở được óc tư duy sáng tạo của sinh viên, đặc biệt là khơi dậy được tinh thần tự học và khả năng làm việc độc lập của sinh viên. Giáo trình giảng dạy của giảng viên tuy được chuẩn bị chu đáo, được đưa trước cho sinh viên tham khảo; tuy nhiên đa số còn nghèo nàn về phần thực hành, lượng bài tập về nhà còn quá ít.

Việc đổi mới PPDH chưa gắn liền với việc ứng dụng các phương pháp và các thiết bị dạy học hiện đại có trong Nhà trường một cách hợp lý và hiệu quả.

Việc đổi mới PPDH chưa gắn liền với những cải tiến và đổi mới thi cử sao cho khoa học, đúng thực chất theo đúng tinh thần “*Hai không*” của Bộ Giáo dục và Đào tạo: “*Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục*”, từ nội dung đến cách tổ chức, nhận thức, trách nhiệm của những nhà quản lý giáo dục và cán bộ làm nhiệm vụ coi thi và chấm thi.

2.3. Một số biện pháp quản lý việc đổi mới PPDH môn tiếng Anh ở Trường Cao đẳng Sư phạm Đăk Lăk

2.3.1. Nâng cao nhận thức về đổi mới PPDH của đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên tiếng Anh

Đội ngũ giảng viên là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục của Nhà trường. Để nâng cao nhận thức cho đội ngũ này, cần phải tổ chức cho họ học tập quán triệt chủ trương về đổi mới toàn diện giáo dục đại học thông qua các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo đổi mới PPDH của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đồng thời đề ra nhiệm vụ cấp bách và mang tính bắt buộc ở mỗi giảng viên là nhất thiết phải đổi mới PPDH. Để là được điều đó, cần dùng nhiều hình thức giải thích, đưa ra những mặt mạnh và tính ưu việt của PPDH mới so với những mặt hạn chế của PPDH truyền thống qua các tài liệu học tập. Mặt khác, cần làm cho giảng viên hiểu rõ tính cấp thiết phải đổi mới PPDH là vì mục tiêu dạy học và nội dung dạy học môn tiếng Anh hiện nay đã thay đổi rất nhiều so với trước đây.Thêm vào đó, giới thiệu những tấm gương giảng viên giỏi, những tiết dạy hay, những bài viết sáng kiến kinh nghiệm có chất lượng nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết phải đổi mới PPDH trong đội ngũ giảng viên tiếng Anh, giúp họ vượt qua rào cản tâm lý, có ý thức trách nhiệm và quyết tâm tự điều chỉnh dần PPDH của mình.

2.3.2. Tăng cường quản lý hoạt động chuyên môn của tổ tiếng Anh

Tổ là hạt nhân nòng cốt, là đơn vị quản lý trực tiếp công tác giảng dạy của giảng viên. Nếu tổ chuyên môn hoạt động kém hiệu quả thì mọi chủ trương về đổi mới PPDH chỉ dừng lại ở khâu nhận thức mà không thể đi vào thực tiễn được. Vì vậy, về phía khoa cần làm tốt các khâu sau:

Quản lý việc lập kế hoạch chuyên môn của tổ tiếng Anh: cần cụ thể hóa thành văn bản quy định nội bộ về các hoạt động của tổ tiếng Anh bao gồm việc thực hiện nề nếp sinh hoạt tổ chuyên môn; nề nếp, kỷ cương trong dạy học của giảng viên; việc thực hiện chương trình và kế hoạch dạy học; việc soạn giáo án, đề cương bài giảng; thực hiện giờ lên lớp; kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

Tổ chức, chỉ đạo hoạt động chuyên môn của tổ tiếng Anh: tổ chức, chỉ đạo giảng viên học

tập nấm vững chương trình khung, kế hoạch, mục tiêu, nội dung của từng môn học, các quy định, quy chế chuyên môn; học tập, nghiên cứu các chuyên đề dạy học nhằm đổi mới PPDH cho giảng viên tổ tiếng Anh; thao giảng, dự giờ, thi giảng viên giỏi, biên soạn tài liệu, giáo trình, nghiên cứu khoa học với những đề tài có tính ứng dụng cao; tăng cường tổ chức hội thảo đổi mới PPDH, qua đó trao đổi kinh nghiệm, học thuật để nâng cao kiến thức và kinh nghiệm cho bản thân; tạo điều kiện cho tất cả giảng viên tiếng Anh tham gia các lớp bồi dưỡng về PPDH hiện đại.

Kiểm tra hoạt động chuyên môn của tổ tiếng Anh: tăng cường kiểm tra định kỳ các hoạt động của tổ; xây dựng chuẩn đánh giá mới, trong đó chú trọng các tiêu chí đánh giá theo hướng đổi mới PPDH như: năng lực chuyên môn của giảng viên, mức độ vận dụng các thủ thuật dạy học theo PPDH mới, khả năng vận dụng các kỹ năng ngôn ngữ của sinh viên sau tiết học...

2.3.3. Tăng cường quản lý hoạt động dạy của giảng viên tiếng Anh

Khoa, tổ cần quản lý chặt chẽ việc xây dựng kế hoạch và chương trình dạy học của giảng viên, việc soạn bài và chuẩn bị giờ lên lớp; tăng cường quản lý và kiểm tra giờ lên lớp của giảng viên; tạo động lực cho giảng viên bằng hình thức khen thưởng, khích lệ, động viên kịp thời đối với các giảng viên có những cải tiến PPDH nhất định, phù hợp với khả năng của bản thân và điều kiện cơ sở vật chất – thiết bị dạy học thực tế của nhà trường. Đồng thời cần có biện pháp xử lý thích đáng đối với các giảng viên thiếu tinh thần trách nhiệm trong công tác, không tích cực đổi mới PPDH, không nỗ lực trong chuyên môn; tổ chức bồi dưỡng, rèn luyện các kỹ năng dạy học môn tiếng Anh theo PPDH mới; kỹ năng tự làm và sử dụng các đồ dùng dạy học đơn giản; kỹ năng tổ chức và quản lý lớp học; kỹ năng sử dụng máy tính và các thiết bị dạy học hiện đại cho giảng viên.

2.3.4. Tăng cường quản lý hoạt động học tập của sinh viên

Nếu nói đổi mới PPDH chỉ là đổi mới phương pháp dạy của thầy thôii thì chưa đủ. Phương pháp học của trò cũng đóng vai trò quan trọng không kém. Vì vậy, cần giáo dục sinh viên về tinh thần, động cơ và thái độ học tập môn tiếng Anh thật đúng đắn để khơi dậy tiềm năng cá nhân, giúp các em phát huy nội lực, hình thành các kỹ năng, kỹ xảo sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp; xây dựng cho sinh viên phương pháp học tập ngoại ngữ phù hợp, nhất là phương pháp tự học, khả năng làm việc độc lập nhằm giúp sinh viên học tập có chủ đích, có khả năng tìm tòi và tiếp thu tri thức một cách tích cực, chủ động sáng tạo; tạo phong trào học tập môn tiếng Anh trong Nhà trường thông qua các hoạt động chính khóa, ngoại khoá thiết thực góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh.

3 . Kết luận

Tóm lại, Dạy và Học là hai mặt không thể tách rời. Để hoạt động dạy học đạt kết quả tốt, cả thầy và trò cần phải có cách thức truyền đạt và chiếm lĩnh tri thức đúng đắn. Nói đúng hơn là phải có PPDH phù hợp, vì đây là một trong những yếu tố quan trọng nhất quyết định chất lượng của quá trình dạy học. Quan điểm dạy học “lấy người học làm trung tâm” chính là mục tiêu chúng ta hướng tới. Do vậy, để việc đổi mới PPDH đạt hiệu quả cao nhất, cần có sự chuyển biến lớn cả về nhận thức và việc làm của đội ngũ giảng viên và sinh viên./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [2]. A. S. Hornby (2005), *Oxford Advanced Learner's Dictionary* (Seventh Edition), Oxford University Press.
- [3]. Khoa Ngoại ngữ – Tin học, Trường Cao đẳng Sư phạm Đăk Lăk, *Báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2012-2013*.
- [4]. Michael Rundell (2007), Macmillan English Dictionary for Advanced Learners (2nd Edition), Macmillan Education.

Summary

Teaching Method Innovation is one of the key stages and is crucial to meet the requirements of higher education reform. Teaching Method Innovation in English at Đăk Lak Teacher Training College has considerably been improved in recent years. However, there have been some disadvantages and difficulties that need to be solved. “Student-centered” viewpoint is what we want to mention in this article and we would like to propose some solutions to improve the quality of teaching and learning English in our college.

Ngày nhận bài: 10/9/2013; ngày nhận đăng: 28/10/2013.